

Số: 16090/VCB-CLTG&TKTH
v/v CBTT về Báo cáo quản trị
ngân hàng 6 tháng đầu năm 2020

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Mã chứng khoán: **VCB**

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243 - 9343137

Fax: 0243 - 8251322

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nghiêm Xuân Thành

Địa chỉ: 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0243 - 9343137

Fax: 0243 - 8251322

Loại thông tin công bố 24 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ.

Nội dung thông tin công bố:

Ngày 30/07/2020, Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam đã ban hành báo cáo quản trị ngân hàng 6 tháng đầu năm 2020.

Thông tin này được đăng tải lên website của Ngân hàng kể từ ngày 30/07/2020 tại đường dẫn:

<http://www.vietcombank.com.vn/Investors/Information.aspx>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như đề gửi;
- Cơ quan TTGSNH (để biết)
- HĐQT, TGD (để b/c);
- Các PTGD (để biết);
- Trường BKS, KTT(để biết)
- Lưu CLTG&TKTH.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nghiêm Xuân Thành
Nghiêm Xuân Thành

Địa chỉ trụ sở chính: 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Mã số DN: 0100112437

(cấp thay đổi lần 13 ngày 16/01/2019)

Số: ~~1602~~ VCB-CLTG&TKTH

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
6 THÁNG NĂM 2020**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Tên công ty niêm yết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: số 198 Trần Quang Khải, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 39343137; Fax: (84.24) 39360049/38269067

Email: cltkth.ho@vietcombank.com.vn

Vốn điều lệ: 37.088.774.480.000 đồng

Mã chứng khoán: VCB

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ngày 26/06/2020, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) đã tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên lần thứ 13. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và qua quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính sau đây:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	13/TN20 20/NQ- ĐHĐCĐ	26/06/2020	Thông qua các nội dung: - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán và được Ban kiểm

H
1

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>soát thẩm định; và phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2020 của VCB - Mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2020 tối đa 0,28% lợi nhuận hợp nhất sau thuế trong trường hợp hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2020 theo kế hoạch được cơ quan quản lý giao. - Giao Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để soát xét báo cáo tài chính quý II/2021, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam năm 2021 theo đúng quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, trên cơ sở tiến hành lựa chọn từ danh sách các Công ty kiểm toán độc lập. - Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ giai đoạn 2020 – 2021 (Phương án) của VCB, sửa đổi Điều lệ của VCB đối với nội dung vốn điều lệ sau phát hành theo Phương án đã thông qua và kết quả phát hành thực tế. - Cổ đông hiện hữu từ chối quyền ưu tiên mua cổ phiếu (nếu có) đối với số cổ phiếu được VCB phát hành thêm theo Phương án bằng hình thức chào bán riêng lẻ cổ phần; ngoại trừ cổ đông hiện

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<p>hữu muốn tham gia đợt chào bán riêng lẻ sẽ thực hiện theo quy định của pháp luật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và quyết định ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông được hưởng quyền, chủ động lựa chọn hình thức chào bán cổ phần, hoàn thiện Phương án chào bán chi tiết, quyết định việc tăng vốn điều lệ cụ thể và các công việc khác có liên quan trên cơ sở ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật. - Bầu bổ sung ông Lại Hữu Phước vào Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam nhiệm kỳ 2018-2023. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát được bầu bổ sung là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên HĐQT:

Trong 06 tháng đầu năm 2020, HĐQT VCB đã tổ chức họp 37 phiên họp (trong đó có 07 phiên toàn thể HĐQT) và 12 trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, để định hướng, chỉ đạo hoạt động của VCB trong từng thời kỳ, xem xét quyết định các công việc thuộc thẩm quyền xử lý của HĐQT, cũng như trao đổi về một số chuyên đề cụ thể khác.

Tỷ lệ tham dự họp của các Thành viên HĐQT trong 06 tháng đầu năm 2020 như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Số buổi họp trên cơ sở lấy phiếu ý kiến	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham họp
1	Nghiêm Xuân Thành	Chủ tịch HĐQT	25/04/2013	37/37	12/12	100%	
2	Phạm Quang Dũng	TV HĐQT, TGD	25/04/2013	37/37	12/12	100%	
3	Eiji Sasaki	TV HĐQT, PTGD	28/04/2017	7/7	0/0	100%	(1)
4	Nguyễn Mạnh Hùng	TV HĐQT	26/12/2014	37/37	12/12	100%	
5	Phạm Anh Tuấn	TV HĐQT	28/04/2017	37/37	12/12	100%	
6	Nguyễn Mỹ Hào	TV HĐQT	28/04/2017	37/37	12/12	100%	
7	Hồng Quang	TV HĐQT	27/04/2018	37/37	12/12	100%	
8	Đỗ Việt Hùng	TV HĐQT	26/04/2019	37/37	12/12	100%	
9	Trương Gia Bình	TV HĐQT độc lập	27/04/2018	7/7	0/0	100%	(2)

Ghi chú:

¹: Ông Eiji Sasaki là TV HĐQT kiêm nhiệm, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể.

²: Ông Trương Gia Bình là TV HĐQT độc lập, chỉ tính tỷ lệ tham gia họp đối với các phiên họp toàn thể.

 4

1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc):

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành (BDH) được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ của ngân hàng. Cùng với đó, Tổng Giám đốc cũng đồng thời là TV HĐQT, luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành. Tại các phiên họp thường kỳ của HĐQT, Tổng Giám đốc có báo cáo về mọi mặt hoạt động của ngân hàng; báo cáo việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT. Bên cạnh đó, việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua việc xem xét báo cáo hàng tháng do BKS lập.

Bám sát diễn biến thị trường, quán triệt các phương châm và quan điểm chỉ đạo kinh doanh đã đặt ra, HĐQT đã chỉ đạo toàn hệ thống VCB nghiêm túc thực hiện các chủ trương, chính sách của Chính phủ, NHNN; đảm nhiệm và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, góp phần ổn định vĩ mô và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế xã hội, thể hiện vai trò tiên phong, vị thế của một NHTM chủ đạo trong hệ thống. HĐQT đã nâng cao vai trò trong công tác hoạch định chiến lược, kế hoạch và định hướng phát triển cho VCB.

Tiếp nối những thành công đã đạt được trong năm 2019, ngay từ đầu năm 2020, trên cơ sở phân tích nhận định thị trường, HĐQT đã đề ra định hướng hoạt động với những chuyển đổi quan trọng; trên cơ sở đó giao chỉ tiêu nhiệm vụ kinh doanh cho các đơn vị trong toàn hệ thống và chỉ đạo các giải pháp thực hiện. Thường xuyên họp rà soát, đánh giá để có những chỉ đạo định hướng kịp thời. Hàng tuần, HĐQT họp để xử lý các công việc, hồ sơ thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT. Hàng tháng, HĐQT tổ chức họp toàn thể, đánh giá kiểm điểm tình hình hoạt động kinh doanh, phân tích thị trường từ đó đưa ra những định hướng, chỉ đạo kịp thời về hoạt động kinh doanh, đôn đốc triển khai các nhiệm vụ quản trị điều hành làm cơ sở để Ban điều hành chỉ đạo triển khai. Trên cơ sở tín hiệu thị trường và đánh giá phân tích tình hình hoạt động của VCB, tầm nhìn và các mục tiêu chiến lược đã được xác định, toàn hệ thống VCB tiếp tục định hướng kinh doanh tập trung vào 3 trụ cột “Bán lẻ, dịch vụ và đầu tư (kinh doanh vốn)” trên nền tảng phương châm hành động: “Chuyển đổi, An

Toàn, Hiệu quả, Bền vững”, trọng tâm là đổi mới mô hình tăng trưởng theo chiều sâu, chuyển dịch cơ cấu hoạt động, đảm bảo tăng trưởng an toàn, bền vững và hiệu quả; Tiếp tục định hướng với 4 đột phá chiến lược, đồng thời bổ sung đột phá “*Đẩy mạnh công tác phát triển sản phẩm, cung cấp các sản phẩm dịch vụ cạnh tranh trên nền tảng công nghệ mới đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng*”. Về chuyển đổi công nghệ, dịch vụ trong năm 2020 VCB trọng tâm là chuyển đổi Ngân hàng số.

Do các diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, các hoạt động sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng, các chỉ báo vĩ mô 2020 đã được điều chỉnh phù hợp với kinh tế vĩ mô. Các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp được triển khai, chính sách tiền tệ tiếp tục được điều hành chủ động, linh hoạt phù hợp với trạng thái bình thường mới. Trong bối cảnh môi trường kinh tế trong nước và quốc tế diễn biến không thuận lợi từ ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, kết quả kinh doanh 06 tháng đầu năm của VCB vẫn là điểm sáng trong toàn ngành ngân hàng khi quy mô kinh doanh tăng trưởng cao hơn nhiều tốc độ tăng trưởng của toàn ngành, huy động vốn và tín dụng đạt tiến độ kế hoạch năm. Chất lượng tín dụng được kiểm soát tích cực. VCB tiên phong hỗ trợ doanh nghiệp, người dân vay vốn thông qua giảm lãi suất đối với các khách hàng bị ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp bởi dịch Covid-19, nhưng lợi nhuận kinh doanh vẫn đạt tiến độ kế hoạch.

Một số chỉ tiêu kinh doanh đã hoàn thành vượt mức tiến độ tại Đề án cơ cấu lại VCB đến năm 2020, cơ cấu kinh doanh và lợi nhuận đã chuyển dịch theo định hướng của HĐQT đề ra. Ngoài ra VCB cũng tăng cường kiểm soát chất lượng tín dụng và đẩy mạnh thu hồi nợ xấu. Tổng tài sản tiếp tục tăng và giữ được quy mô trên 1 triệu tỷ VND.

Hoạt động kiểm tra giám sát của VCB tiếp tục được tăng cường, đẩy mạnh, bao quát các lĩnh vực hoạt động và được thực hiện có trọng tâm; chất lượng các khuyến nghị, ghi nhận được nâng cao. Các kế hoạch kiểm tra hoạt động chi nhánh và chuyên đề được xây dựng ngay từ đầu năm, kịp thời báo cáo HĐQT những vấn đề phát sinh để chỉ đạo xử lý.

HQĐT đã tiếp tục đẩy mạnh triển khai các Đề án phát triển chiến lược, Chương trình hành động Khổi, các Dự án chuyển đổi với các định hướng lớn, các giải pháp và lộ trình thực hiện. Đối với việc triển khai các dự án nâng cao

năng lực quản trị và hoạt động, HĐQT đã thường xuyên giám sát, đánh giá và có chỉ đạo quyết liệt, kịp thời. Chủ tịch HĐQT đồng thời là Trưởng ban chỉ đạo các dự án chuyển đổi. Duy trì định kỳ 1 năm 2 kỳ họp đánh giá tổng thể các chương trình, dự án chuyển đổi. Cơ chế quản lý, giám sát dự án đã được xây dựng và ban hành. Nguồn nhân lực cho công tác quản trị dự án được chú trọng tăng cường... do đó tiến độ và chất lượng triển khai nhiều dự án đã được kiểm soát tốt. Một số dự án trọng điểm của hệ thống VCB hiện đã/đang bước vào giai đoạn hoàn thiện (trong đó dự án Core Banking đã được golive thành công), có thể đưa vào triển khai thực tế trong thời gian tới, đẩy nhanh các dự án ứng dụng công nghệ để phát triển dịch vụ ngân hàng thông minh và đứng đầu về chuyển đổi ngân hàng số.

2. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT:

Hiện tại VCB có 03 Ủy ban thuộc HĐQT là: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự và Ủy ban Chiến lược. Việc thành lập các Ủy ban đảm bảo tuân thủ theo quy định của NHNN và pháp luật. Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

Ủy ban Quản lý rủi ro tham mưu cho HĐQT trong việc phê duyệt các chính sách và định hướng phù hợp trong từng thời kỳ liên quan đến các loại rủi ro (rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động...), bao gồm cả việc xác định các tỷ lệ, giới hạn/hạn chế và khẩu vị rủi ro của Ngân hàng. Trong 06 tháng đầu năm 2020, Ủy ban Quản lý rủi ro đã tổ chức 2 phiên họp định kỳ, phối hợp với các phòng ban có liên quan để tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế/mô hình của VCB, nhận định về tình hình rủi ro hiện tại và trong thời gian tới của VCB, tham mưu đề xuất cho HĐQT về các chiến lược, chính sách quản lý rủi ro, các biện pháp phòng ngừa rủi ro trên nhiều mặt hoạt động. Ủy ban cũng đóng vai trò tích cực trong việc xúc tiến triển khai các sáng kiến thuộc chương trình Basel II, giúp cho VCB áp dụng sớm ICAAP theo Thông tư 13/TT-NHNN về quy định vốn nội bộ.

Ủy ban nhân sự (UBNS) là ủy ban có vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT đối với các vấn đề liên quan đến nhân sự, chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các chính sách đãi ngộ khác của VCB. Sau khi các văn bản quy chế về quản lý cán bộ được ban hành đồng bộ, UBNS đã tích cực, chủ động trong việc tham

muu đánh giá, đề xuất quy hoạch bổ nhiệm quản lý cán bộ thuộc phân cấp thẩm quyền, kiện toàn mô hình tổ chức và phát triển mạng lưới, nhân sự phù hợp với chiến lược và mục tiêu kinh doanh. Trong thời gian qua, việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức vụ lãnh đạo thuộc Trụ Sở chính và các đơn vị kinh doanh đều được thông qua bởi UBNS, góp phần nâng cao năng lực, chất lượng trong việc quản lý cán bộ.

Ủy ban Chiến lược tham mưu cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh của Ngân hàng, bao gồm cả đánh giá thực trạng, mục tiêu tổng thể, tầm nhìn dài hạn, định hướng chiến lược, các chỉ tiêu kinh doanh cho từng giai đoạn, giải pháp và lộ trình thực hiện. Ngay sau khi đưa vào triển khai các đề án chuyển đổi đến năm 2020, Ủy ban đã giám sát việc thực hiện triển khai của các Khối, định kỳ có báo cáo đánh giá tình hình triển khai lên HĐQT. Định kỳ 6 tháng, Ủy ban Chiến lược có báo cáo rà soát Đề án cơ cấu lại trình HĐQT xem xét để báo cáo NHNN theo quy định.

3. Các Nghị quyết của HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, HĐQT đã ban hành 289 nghị quyết. Chi tiết được thống kê ở Phụ lục 01 đính kèm.

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên BKS

Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 11 của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ngày 27/04/2018 đã thông qua danh sách Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 gồm 04 thành viên. Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 12 ngày 26/04/2019 đã thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023 đối với bà Vũ Thị Bích Vân và Đại hội đồng thường niên lần thứ 13 ngày 26/06/2020 đã thông qua việc bầu bổ sung ông Lại Hữu Phước vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023. Số lượng thành viên Ban kiểm soát tại thời điểm 30/06/2020 là 04 thành viên.

Trong 6 tháng đầu năm 2020, các Thành viên Ban kiểm soát tham dự cuộc họp Ban kiểm soát như sau:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Trương Lệ Hiền	Trưởng BKS	Tháng 6/2008	3/3	100%	-
2	Bà La Thị Hồng Minh	TV BKS	Tháng 6/2008	3/3	100%	-
3	Bà Đỗ Thị Mai Hương	TV BKS	Tháng 6/2008	3/3	100%	-
4	Ông Lại Hữu Phước	TV BKS	Tháng 6/2020	1/3	33,3%	Bầu ngày 26/06/2020

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

BKS đã thực hiện giám sát HĐQT, BDH trong việc thực hiện các định hướng và mục tiêu kinh doanh năm 2020 của VCB được ĐHCĐ thông qua, giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng trong việc quản trị, điều hành. 6 tháng đầu năm 2020, trong bối cảnh xuất hiện nhiều yếu tố khó khăn, không thuận lợi từ diễn biến kinh tế toàn cầu và diễn biến kinh tế trong nước do ảnh hưởng của dịch Covid 19 từ đầu năm 2020 đã tác động không nhỏ đến ngành ngân hàng nói chung và VCB nói riêng, HĐQT và BDH đã chủ động, kịp thời đưa ra các chính sách, giải pháp ứng phó thích hợp và tập trung thực hiện quyết liệt các biện pháp kinh doanh để đảm bảo ổn định và từng bước phát triển kinh doanh theo mục tiêu đã đề ra. Nhìn chung, hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và BDH đã tuân thủ các quy định của Luật TCTD và Điều lệ Ngân hàng.

Thực hiện theo quy định của Luật TCTD, BKS đã thực hiện theo dõi danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, TV HĐQT, TV BKS, TGD và người có liên quan của TV HĐQT, TV BKS, TGD và cập nhật thông tin định kỳ.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Thực hiện Quy chế quản trị nội bộ VCB, BKS thường xuyên tham gia các cuộc họp thường xuyên/định kỳ của HĐQT/thường trực HĐQT, các cuộc họp

giao ban hàng tháng của BDH. BKS cũng được cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của ngân hàng phục vụ cho việc kiểm soát của BKS.

BKS đã phối hợp với HĐQT, BDH đề ra soát các quy định về quản trị nội bộ (Điều lệ tổ chức và hoạt động của VCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, Quy chế kiểm soát, kiểm toán nội bộ...) nhằm đảm bảo tuân thủ quy định tại Thông tư 13/2018-TT-NHNN ngày 18/05/2018 và Thông tư 40/2018-TT-NHNN ngày 28/12/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

BKS đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BDH trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động giám sát, kiểm toán của ngân hàng. Thông qua hoạt động kiểm soát, BKS đã đưa ra các ý kiến, kiến nghị với HĐQT, BDH về các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả và an toàn hoạt động của Ngân hàng.


4. Hoạt động khác của BKS:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, BKS đã chỉ đạo các bộ phận thực hiện công tác thẩm định BCTC giữa niên độ và BCTC năm 2019 của VCB; thực hiện lập báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ, báo cáo phòng chống rửa tiền và báo cáo đánh giá độc lập hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2019 của VCB; thực hiện 08 cuộc kiểm toán (bao gồm: 03 cuộc kiểm toán chuyên đề toàn hàng, 04 cuộc kiểm toán tại các phòng/ban/trung tâm TSC và 01 cuộc kiểm toán tại Chi nhánh); làm đầu mối triển khai Thông tư 13/2018-TT-NHNN tại VCB; triển khai việc tự động hóa hoạt động kiểm toán nội bộ trên phần mềm kiểm tra, kiểm toán nội bộ VCB; theo dõi tình hình quản lý giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn; giám sát việc triển khai thực hiện Phương án tái cơ cấu VCB đến năm 2020.

Các thành viên/cán bộ Ban kiểm soát đã tham gia các khóa đào tạo, hội thảo nghiệp vụ nhằm nâng cao kiến thức quản trị, điều hành, tham gia các dự án chuyển đổi của ngân hàng; chủ động theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các phòng/ban/trung tâm tại TSC và các Chi nhánh trong quá trình thực hiện kiến nghị của Ban kiểm soát, kiểm toán nội bộ và kiến nghị theo kết luận của các đơn vị thanh tra, kiểm tra bên ngoài.

IV. CÁC NỘI DUNG KHÁC VỀ QUẢN TRỊ

Trong 06 tháng đầu năm 2020, Ban lãnh đạo VCB và đại diện lãnh đạo cấp phòng/ban/trung tâm tại Trụ Sở chính đã tham dự các buổi hội nghị, hội thảo do các đơn vị tư vấn quốc tế tổ chức để trao đổi kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm về quản trị ngân hàng, triển khai các dự án nâng cao năng lực hoạt động, quản trị rủi ro, chuyển đổi ngân hàng số...

Bên cạnh đó, HĐQT đã thông qua chủ trương tổ chức các khóa học ngắn ngày do các tổ chức đào tạo quốc tế có uy tín đối với các lãnh đạo cao cấp nhất của ngân hàng. Nội dung được tập trung vào kiến thức về mô hình ngân hàng hiện đại, truyền thông, quản trị rủi ro, chuyển đổi ngân hàng số. Kế hoạch đào tạo đưa ra đều được thực hiện triển khai nghiêm túc, hiệu quả. Thông tin được cung cấp tại các khóa học được chia sẻ, đào tạo lại trong nội bộ nhằm khai thác tối ưu nguồn kiến thức được đào tạo. 

24
T
C
U
N
I

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách về người có liên quan

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	GHI CHÚ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	NGHIÊM XUÂN THÀNH		Chủ tịch HĐQT			25/04/2013			
2	PHẠM QUANG DŨNG		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc			25/04/2013			
3	NGUYỄN MẠNH HÙNG		Thành viên HĐQT			26/12/2014			
4	EIJI SASAKI		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			28/04/2017			
5	NGUYỄN MỸ HÀO		Thành viên HĐQT			28/04/2017			
6	PHẠM ANH TUẤN		Thành viên HĐQT			28/04/2017			
7	HÔNG QUANG		Thành viên HĐQT, Giám đốc Khối nhân sự			27/04/2018			
8	TRƯƠNG GIA BÌNH		Thành viên HĐQT Độc lập			27/04/2018			
9	ĐỖ VIỆT HÙNG		Thành viên HĐQT			26/04/2019			
II	BAN KIỂM SOÁT								

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	GHI CHÚ
1	TRƯƠNG LỆ HIỀN		Trưởng BKS			26/04/2008			
2	LA THỊ HỒNG MINH		Thành viên BKS			26/04/2008			
3	ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG		Thành viên BKS			26/04/2008			
4	LẠI HỮU PHƯỚC		Thành viên BKS			26/06/2020			
III	BAN ĐIỀU HÀNH								
1	PHẠM QUANG DŨNG	Như mục I.2							
2	EIJI SASAKI	Như mục I.4							
3	HÔNG QUANG	Như mục I.7							
4	ĐÀO MINH TUẤN		Phó Tổng Giám đốc			15/06/2012			
5	NGUYỄN THỊ KIM OANH		Phó Tổng Giám đốc			26/12/2014			
6	PHẠM MẠNH THẮNG		Phó Tổng Giám đốc			10/03/2014			
7	ĐINH THỊ THÁI		Phó Tổng Giám đốc			01/06/2015			
8	PHÙNG NGUYỄN HẢI YẾN		Phó Tổng Giám đốc			15/12/2017			
9	LÊ QUANG VINH		Phó Tổng Giám đốc			15/12/2017			
10	ĐẶNG HOÀI ĐỨC		Phó Tổng Giám đốc			01/04/2019			

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	GHI CHÚ
11	NGUYỄN THANH TÙNG		Phó Tổng Giám đốc			01/04/2019			
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	LÊ HOÀNG TÙNG		Kế toán trưởng			15/12/2017			
IV	CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN								
1	Công ty TNHH Một thành viên cho thuê tài chính Vietcombank (VCBL)		Công ty con			25/05/1998			
2	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank (VCBS)		Công ty con			24/04/2002			
3	Công ty TNHH MTV Kiều hối Vietcombank (VCBR)		Công ty con			20/09/2017			
4	Ngân hàng TNHH Ngoại thương Việt Nam tại Lào (VCB Lào)		Công ty con			25/05/2018			
5	Công ty TNHH Tài chính Việt Nam (VFC)		Công ty con			10/02/1978			
6	Công ty chuyên tiền Vietcombank (VCBM)		Công ty con			15/06/2009			
7	Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank Tower 198 (VCBT)		Công ty con			30/05/1996			
8	Công ty TNHH VCB Bonday Bến Thành (VBB)		Công ty liên doanh			07/02/2005			
9	Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank (VCBF)		Công ty liên doanh			02/12/2005			

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH	THỜI ĐIỂM BẮT ĐẦU LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	THỜI ĐIỂM KHÔNG CÒN LÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN	LÝ DO	GHI CHÚ
10	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân Thọ Vietcombank - Cardif		Công ty liên doanh			23/10/2008	08/04/2020	Thoái vốn	Quá trình thoái vốn thực hiện trên cơ sở Nghị quyết số 499/NQ-VCB-HĐQT ngày 31/10/2019 và phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn góp của VCB tại VCLI (dẫn đến công ty VCLI không còn là công ty liên doanh của VCB). CBTT ngày 31/10/2019
11	Công ty TNHH Vietcombank - Bonday		Công ty liên kết			05/12/1991			
12	Mizuho Bank, Ltd		Cổ đông chiến lược, Cổ đông lớn			30/09/2011			556.334.933 cổ phiếu (15,00%)
13	Ngân hàng Nhà nước		Đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước			01/04/1963			2.774.353.387 cổ phiếu (74,8%)

2. Giao dịch giữa ngân hàng với người có liên quan của ngân hàng
Chi tiết tại Phụ lục 3 đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ ngân hàng, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do ngân hàng nắm quyền kiểm soát
Không có.

4. Giao dịch giữa ngân hàng với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa ngân hàng với công ty mà thành viên HĐQT/BKS/Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT/Tổng Giám đốc trong thời gian 3 năm trở lại đây:

Trong 6 tháng đầu năm 2020, VCB có 04 giao dịch với Công ty FPT và Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT (FIS) - là người có liên quan (NCLQ) của ông Trương Gia Bình - Chủ tịch HĐQT CTCP FPT kiêm Thành viên HĐQT độc lập của VCB, cụ thể như sau:

Nhà thầu	Nghị quyết	Ngày	Nội dung
CT TNHH Hệ thống thông tin FPT	53/NQ- VCB- HĐQT	11/02/2020	Mua sắm dịch vụ bảo trì hệ thống phụ trợ tại DR và DC của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. Thời gian thực hiện: 03 năm và 02 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực. Loại hợp đồng: Trọn gói
	162/NQ- VCB- HĐQT	31/03/2020	Phê duyệt chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch cấp giới hạn tín dụng (GHTD) giữa VCB với nhóm các Công ty FPT là khách hàng liên quan đến Thành viên HĐQT VCB Trương Gia Bình
	195/NQ- VCB- HĐQT	21/04/2020	Mua sắm thẻ trắng thẻ Vietcombank Connect 24 chuẩn chip VCCS. Thời gian thực hiện: Trong vòng 04 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực Loại hợp đồng: Trọn gói
	201/NQ- VCB- HĐQT	23/04/2020	Đầu tư mua sắm Router các loại cho Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam Thời gian thực hiện: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực Loại hợp đồng: Trọn gói

4.2. Giao dịch giữa ngân hàng với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc:

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của ngân hàng (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:

Không có.

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Chi tiết được thống kê tại Phụ lục 2 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của ngân hàng


(Chi tiết theo bảng dưới đây)

TT	Người thực hiện giao dịch	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu trước giao dịch		Số cổ phiếu sở hữu sau giao dịch		Lý do tăng, giảm	Ghi chú
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %		
1	Ông Lê Hoàng Tùng	Kế toán trưởng	10.000	0,00027	20.000	0.00055	Mua	

3. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC

Không có.

Nơi nhận:

- Như đề gửi (báo cáo);
- TV HĐQT (để biết);
- Người CBTT theo ủy quyền (để công bố);
- Lưu: Ban CLTG&TKTH. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH 



Nghiêm Xuân Thành

**PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT HĐQT BAN HÀNH
TRONG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

TT	Số Nghị Quyết	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2020	Nghị quyết phiên họp thường kỳ tháng 01/2020
2.	02/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
3.	03/NQ-VCB-HĐQT	03/01/2020	PD điều chuyển tài sản là Trụ sở giao dịch cho các Chi nhánh
4.	04/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
5.	05/NQ-VCB-HĐQT	02/01/2020	PD động viên các cán bộ thực hiện công tác quyết toán năm 2019
6.	06/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD điều chỉnh cơ chế xếp loại đối với Thư ký thành viên Ban Lãnh đạo
7.	08/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2020	PD chủ trương tài trợ năm 2020 để xây dựng trường học tại tỉnh Hà Tĩnh và tỉnh Thanh Hóa
8.	09/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2020	PD ngân sách ủng hộ quà Tết cho đồng bào nghèo nhân dịp Tết Canh Tý 2020 tại các tỉnh Tuyên Quang, Long An, Thái Bình và Hà Tĩnh
9.	10/NQ-VCB-HĐQT	14/01/2020	PD cơ chế thẩm quyền phê duyệt lãi suất huy động vốn đối với Khách hàng bán buôn
10.	11/NQ-VCB-HĐQT	09/01/2020	PD phân phối lương hiệu quả Quý 4/2019 nhân dịp Tết Nguyên đán 2020
11.	14/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án ERP ERP tại VCB
12.	15/NQ-VCB-HĐQT	15/01/2020	PD kế hoạch kiểm tra Dự án XDCB năm 2020
13.	16/NQ-VCB-HĐQT	09/01/2020	PD thay đổi số lượng con dấu cho VCBC HCM
14.	17/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD ưu đãi lãi suất tiền vay đối với các khoản vay CCGTCG của các khách hàng cá nhân
15.	18/NQ-VCB-HĐQT	04/01/2020	PD bộ chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2020 giao cho ĐVTV trong hệ thống VCB
16.	19/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD chủ trương điều động và bổ nhiệm nhân sự VCB
17.	20/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD chủ trương điều động và bổ nhiệm nhân sự VCB
18.	21/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
19.	22/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
20.	23/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
21.	24/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD điều chỉnh đối tượng tài trợ tại Thành phố Hải Phòng và chủ trương ASXH năm 2020 để tài trợ tỉnh Quảng Trị, Vĩnh Long
22.	25/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo tại tỉnh Phú Thọ
23.	26/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD cơ cấu nhân sự, nhóm phòng và lương vị trí công việc trong Trung tâm Ngân hàng số
24.	27/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD hỗ trợ ASXH
25.	28/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD thành lập Hội đồng tuyển dụng GD TTNHS
26.	29/NQ-VCB-HĐQT	22/01/2020	PD kế hoạch triển khai Go-live hệ thống Core Banking mới
27.	30/NQ-VCB-HĐQT	21/01/2020	PD tạm ứng phân phối Quý KTPL
28.	31/NQ-VCB-HĐQT	30/01/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
29.	32/NQ-VCB-HĐQT	21/01/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB

30.	33/NQ-VCB-HĐQT	17/01/2020	PD báo cáo định hướng tín dụng 52 ngành kinh tế năm 2020
31.	34/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD đầu tư mua sắm EDC Đợt 2
32.	35/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 02/2020
33.	36/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD đầu tư mua sắm nâng cấp các hệ thống Microsoft của VCB
34.	37/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD kết quả đánh giá KPI và xếp loại năm 2019 của các Thành viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát
35.	38/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD kết quả đánh giá xếp loại năm 2019 của các Đơn vị tại TSC và thành viên Ban Điều hành
36.	39/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên VCB năm 2020
37.	40/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2020 cho tỉnh Thái Bình, tỉnh Tuyên Quang, tỉnh Trà Vinh
38.	41/NQ-VCB-HĐQT	13/02/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
39.	42/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD kế hoạch ngân sách ASXH của VCB năm 2020
40.	45/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD chủ trương nhân sự của VCB tại các doanh nghiệp
41.	46/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
42.	47/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
43.	48/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2020	PD kết quả đánh giá KPIs năm 2019 đối với các ĐVTV
44.	50/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2020	PD trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính năm 2019
45.	51/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
46.	52/NQ-VCB-HĐQT	04/02/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
47.	53/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
48.	54/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng gói thầu mua sắm dịch vụ bảo trì máy ATM
49.	55/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD đề xuất chính sách hỗ trợ các khách hàng bị tác động do ảnh hưởng của 2019-nCoV
50.	56/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD hỗ trợ một phần kinh phí cho các đơn vị Quân đội tham gia phòng chống dịch bệnh
51.	58/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
52.	59/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
53.	60/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD báo cáo rà soát tình hình triển khai mô hình tín dụng bán buôn mới đáp ứng TT13
54.	61/NQ-VCB-HĐQT	08/02/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
55.	62/NQ-VCB-HĐQT	12/02/2020	PD chương trình cho vay ngắn hạn VND đặc biệt cạnh tranh
56.	63/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD chỉnh sửa bổ sung Quy chế về hoạt động Khoa học và Công nghệ tại VCB
57.	64/NQ-VCB-HĐQT	18/02/2020	PD chỉ đạo một số nhiệm vụ trong thời gian tới
58.	65/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD báo cáo cáo kết quả phiên họp 04 năm 2019 của UBQLRR
59.	66/NQ-VCB-HĐQT	18/02/2020	PD kế hoạch Xây dựng cơ bản năm 2020

60.	67/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD kết quả rà soát định kỳ Bộ Chính sách Quản lý rủi ro
61.	68/NQ-VCB-HĐQT	11/02/2020	PD kết quả rà soát chính sách Dự phòng rủi ro ban hành theo Quyết định 368
62.	69/NQ-VCB-HĐQT	18/02/2020	PD thay đổi địa điểm đặt trụ sở Chi nhánh VCB Gia Định
63.	70/NQ-VCB-HĐQT	18/02/2020	PD nguyên tắc xây dựng và ban hành Kế hoạch dự phòng ứng phó khẩn cấp dịch COVID-19
64.	71/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD báo cáo đánh giá tác động của dịch Covid – 19 và điều chỉnh định hướng tín dụng 52 ngành kinh tế
65.	72/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD Báo cáo kết quả rà soát BoA là bất động sản
66.	73/NQ-VCB-HĐQT	18/02/2020	PD Mô hình Thẻ điểm hồ sơ (A-score)
67.	74/NQ-VCB-HĐQT	18/02/2020	PD Mô hình Thẻ điểm hành vi (B-score)
68.	75/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
69.	76/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
70.	77/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
71.	78/NQ-VCB-HĐQT	17/02/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
72.	79/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD Báo cáo quản lý rủi ro của VCB năm 2019
73.	80/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD một số nội dung đối với công tác chuyển đổi Ngân hàng số
74.	81/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD kế hoạch đầu tư giấy tờ có giá do TCTD phát hành năm 2020
75.	82/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD điều chỉnh hệ số ΔNIM huy động/cho vay USD
76.	83/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD điều chuyển tài sản là QSD đất của các Chi nhánh
77.	84/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án ITSM
78.	85/NQ-VCB-HĐQT	24/02/2020	PD báo cáo tiến độ thành lập Chi nhánh VCB tại Úc và kiện toàn nhân sự Ban triển khai
79.	86/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD kế hoạch ngân sách quảng cáo, khuyến mại toàn hệ thống năm 2020
80.	88/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định xếp hạng Chi nhánh, Công ty trực thuộc VCB và kết quả xếp hạng Chi nhánh, Công ty trực thuộc VCB năm 2020
81.	89/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD chủ trương ASXH năm 2020 để tài trợ trang thiết bị cho bệnh viện Hữu Nghị
82.	90/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD điều chỉnh chính sách phí chuyển tiền nhanh liên ngân hàng 24/7
83.	91/NQ-VCB-HĐQT	24/02/2020	PD chủ trương triển khai một số hoạt động kỷ niệm kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 08/03/2020
84.	92/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD kế hoạch đào tạo và thi tay nghề năm 2020
85.	93/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
86.	94/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
87.	95/NQ-VCB-HĐQT	25/02/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
88.	96/NQ-VCB-HĐQT	03/03/2020	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 03/2020
89.	97/NQ-VCB-HĐQT	03/03/2020	PD cấp GHTD cho KHDN
90.	98/NQ-VCB-HĐQT	03/03/2020	PD chủ trương Tuyên bố sử dụng/không sử dụng nhãn hiệu của VCB tại Hoa Kỳ và Cambodia
91.	99/NQ-VCB-HĐQT	02/03/2020	PD nội dung văn bản gửi Bộ KH&ĐT

92.	100/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2020	PD một số nội dung liên quan đến chấm dứt thiết lập quan hệ với các chủ thể có liên quan đến các quốc gia/vùng lãnh thổ bị cấm vận
93.	101/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2020	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC
94.	102/NQ-VCB-HĐQT	11/03/2020	PD chủ trương ngân sách chi ASXH cho các chương trình theo đề xuất của NHNN và Chi nhánh VCB Kiên Giang
95.	103/NQ-VCB-HĐQT	12/03/2020	PD danh mục các công việc phải duy trì hoạt động liên tục của một số đơn vị tại TSC
96.	104/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2020	PD ưu đãi lãi suất tiền gửi đối với các khoản tiền gửi của khách hàng cá nhân của Chi nhánh VCB An Giang
97.	105/NQ-VCB-HĐQT	14/03/2020	PD kế hoạch dự phòng kinh doanh liên tục cho VCBC Hà Nội và Tp.HCM
98.	106/NQ-VCB-HĐQT	13/03/2020	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án GLIMS tại VCB
99.	108/NQ-VCB-HĐQT	17/03/2020	PD tỷ lệ bảo đảm tối thiểu áp dụng đối với khách hàng
100.	109/NQ-VCB-HĐQT	13/03/2020	PD cấp GHTD đối với KHDN
101.	110/NQ-VCB-HĐQT	13/03/2020	PD áp dụng quy định về mua, bán nợ ban hành theo Quyết định số 1143
102.	111/NQ-VCB-HĐQT	17/03/2020	PD điều chỉnh Phụ lục 01 của Nghị quyết 619
103.	112/NQ-VCB-HĐQT	13/03/2020	PD kế hoạch mua sắm TSCĐ 2020
104.	113/NQ-VCB-HĐQT	18/03/2020	PD điều chỉnh hệ số NIM huy động/cho vay USD
105.	114/NQ-VCB-HĐQT	19/03/2020	PD triển khai các giải pháp hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19
106.	115/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2020	PD bộ KPI năm 2020 của các Đơn vị tại TSC và các thành viên Ban Điều hành
107.	116/NQ-VCB-HĐQT	12/03/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
108.	117/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC
109.	119/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC
110.	118/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC
111.	120/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC
112.	122/NQ-VCB-HĐQT	17/03/2020	PD chủ trương đóng cửa VPĐD của VCBS tại tỉnh Bình Dương và tỉnh An Giang
113.	123/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC
114.	124/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC
115.	125/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC
116.	126/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC
117.	127/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD cấp GHTD cho KH ĐCTC
118.	128/NQ-VCB-HĐQT	13/03/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
119.	129/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2019	PD điều động, bổ nhiệm một số nhân sự trong hệ thống VCB
120.	139/NQ-VCB-HĐQT	13/03/2020	PD chủ trương và kế hoạch đầu tư thuê dịch vụ Threat Intelligence cho VCB
121.	140/NQ-VCB-HĐQT	13/03/2020	PD điều chỉnh phạm vi triển khai của dự án triển khai hệ thống NAC của VCB giai đoạn I
122.	141/NQ-VCB-HĐQT	13/03/2020	PD phương án chủ trương sử dụng đối với các lô đất Chi nhánh VCB Vũng Tàu
123.	143/NQ-VCB-HĐQT	17/03/2020	PD hỗ trợ tiền lương và hỗ trợ khác đối với cán bộ VCB được cử/tuyển dụng cho VCB Lào

21
b

124.	144/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2020	PD Đề xuất điều chỉnh chi phí dịch vụ chuyển tiền nhanh 24/7
125.	145/NQ-VCB-HĐQT	13/03/2020	PD định hướng giao dịch với KH
126.	146/NQ-VCB-HĐQT	16/03/2020	PD Kế hoạch ASXH năm 2020 để hỗ trợ trong công tác phòng chống dịch Covid 2019
127.	147/NQ-VCB-HĐQT	17/03/2020	PD phương án nhân sự Người đại diện của VCB
128.	148/NQ-VCB-HĐQT	17/03/2020	PD điều chỉnh kế hoạch HĐV 2020 đối với các chi nhánh VCB
129.	149/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD giao dịch giữa VCB và VCBS
130.	150/NQ-VCB-HĐQT	24/03/2020	PD đề xuất điều chỉnh cơ chế thẩm quyền phê duyệt lãi suất cho vay ngắn hạn VNĐ đối với KHBB
131.	151/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD thay đổi địa điểm trụ sở VCB Sở Giao Dịch
132.	152/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD chương trình hành động thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2020 của VCB
133.	153/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD điều chỉnh bổ sung định mức CNTT và tiêu chuẩn thanh lý thiết bị CNTT tại NQ12
134.	154/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD đầu tư nâng cấp hạ tầng TTDL dự phòng DR
135.	155/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD cung cấp dịch vụ bảo trì các máy ATM
136.	156/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD Ban hành giới hạn tín dụng đối với ĐCTC
137.	157/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD Ban hành cấp tín dụng và thực hiện giao dịch đối với ĐCTC
138.	158/NQ-VCB-HĐQT	15/04/2020	PD Ban hành giới hạn tín dụng đối với KHDN và ĐCTC phi TCTD
139.	159/NQ-VCB-HĐQT	20/03/2020	PD chủ trương tài trợ ASXH cho tỉnh Hải Dương
140.	160/NQ-VCB-HĐQT	25/03/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
141.	161/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2020	PD định hướng giao dịch với KHDN
142.	162/NQ-VCB-HĐQT	31/03/2020	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
143.	163/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD ngân sách Chương trình điều hòa tỷ giá năm 2020
144.	164/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD báo cáo kết quả thực hiện Đề án phát triển của Chi nhánh kỳ báo cáo năm 2019
145.	165/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2020	PD kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản CNTT năm 2019 cho VCB
146.	166/NQ-VCB-HĐQT	07/01/2020	PD chủ trương ủng hộ quà Tết cho đồng bào nghèo
147.	167/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD phân phối quỹ lương hiệu quả năm 2019
148.	168/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 04/2020
149.	169/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
150.	170/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD chấp thuận lùi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ năm 2020 của VCB
151.	171/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD chủ trương ASXH năm 2020 để tài trợ cho công tác phòng chống dịch Covid 19 tại tỉnh Hưng Yên và tỉnh Hà Tĩnh
152.	172/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2020	PD chủ trương bổ nhiệm lại một số nhân sự tại Trụ Sở chính
153.	174/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế TC&HDD của HĐTD CS
154.	175/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD ngân sách cho các Chương trình cạnh tranh lãi suất năm 2020

155.	177/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2020	PD chủ trương nhân sự trong trong hệ thống
156.	179/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2020	PD chủ trương kéo dài thời gian giữ chức vụ, điều động và bổ nhiệm lại đối với một số nhân sự trong hệ thống
157.	181/NQ-VCB-HĐQT	09/04/2020	PD triển khai Chính sách hỗ trợ các khách hàng bị tác động do ảnh hưởng của dịch Covid 19 – Giai đoạn 2
158.	182/NQ-VCB-HĐQT	09/04/2020	PD tài trợ ASXH năm 2020 cho các tỉnh
159.	183/NQ-VCB-HĐQT	09/04/2020	PD chủ trương ASXH năm 2020 để tài trợ trang thiết bị phòng chống Virus SARS-CoV-2
160.	184/NQ-VCB-HĐQT	09/04/2020	PD tài trợ ASXH năm 2020 để tài trợ cho Bệnh viện Quận 7, TP.HCM và xây dựng trường học tỉnh Bắc Kạn và tỉnh Long An
161.	185/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD điều chỉnh nội dung hợp tác kinh doanh BHNT
162.	186/NQ-VCB-HĐQT	15/04/2020	PD ban hành Quy chế tuyển dụng lao động trong hệ thống VCB
163.	187/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các văn bản quy định về thẩm quyền phê duyệt tín dụng
164.	188/NQ-VCB-HĐQT	09/04/2020	PD chủ trương và ngân sách chương trình khuyến mại phát hành mới thẻ
165.	189/NQ-VCB-HĐQT	09/04/2020	PD sửa đổi, bổ sung một số nội dung về chính sách bảo đảm tín dụng của VCB
166.	190/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2020	PD kế hoạch lao động năm 2020 của các Chi nhánh và dự án chuyển đổi của VCB
167.	191/NQ-VCB-HĐQT	26/03/2020	PD kết quả rà soát khẩu vị rủi ro tổng thể định kỳ
168.	192/NQ-VCB-HĐQT	14/04/2020	PD BCTC năm 2019 của VCB đã được kiểm toán
169.	193/NQ-VCB-HĐQT	13/04/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
170.	194/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD cấp GHTD đối với KHDN
171.	195/NQ-VCB-HĐQT	21/04/2020	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
172.	196/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD điều chỉnh kỳ hạn trả nợ/gia hạn nợ đối với KHDN
173.	197/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD kết quả rà soát phân nhóm thẩm quyền PDTD của Chi nhánh – Kỳ rà soát tháng 3/2020
174.	198/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD ban hành Quy định về GHTD đối với KHDN và KH ĐCTC phi TCTD
175.	199/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD ngân sách chương trình khuyến khích khách hàng kích hoạt thẻ tín dụng Vietcombank 2020
176.	200/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD ngân sách chương trình khuyến khích khách hàng kích hoạt thẻ Vietcombank Visa Debit
177.	201/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD chấp thuận/thông qua nội dung giao dịch giữa VCB và NCLQ của TV HĐQT độc lập
178.	202/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD chủ trương ASXH năm 2020 để tài trợ trang thiết bị phòng chống dịch Covid 19
179.	203/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD ý kiến biểu quyết của Người đại diện của VCB
180.	204/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD phương án thiết kế và ngân sách mua sắm trang thiết bị nội thất cho công trình Trường ĐT&PTNNL
181.	205/NQ-VCB-HĐQT	03/04/2020	PD quyết toán chi phí mua trụ sở Chi nhánh VCB Tuyên Quang

182.	206/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD chủ trương bổ nhiệm và bổ nhiệm lại một số nhân sự trong hệ thống VCB
183.	207/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD quyết toán chi phí đầu tư mua trụ sở cho chi nhánh VCB Đông Sài Gòn
184.	208/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD bổ sung KHLCNT gói thầu thuộc dự án đầu tư xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB Phú Yên
185.	209/NQ-VCB-HĐQT	17/04/2020	PD điều chỉnh danh mục bảo trì thiết bị CNTT quan trọng cho VCB
186.	210/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD GHTD cho KH ĐCTC
187.	211/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD phân phối quỹ lương hiệu quả năm 2018
188.	212/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD tạm ứng phân phối Quỹ KTPL
189.	213/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD sắp xếp lại Phòng giao dịch
190.	214/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD định hướng xử lý khoản nợ của KHDN
191.	217/NQ-VCB-HĐQT	30/03/2020	PD thay đổi số lượng con dấu cho VCBC HN
192.	218/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD chủ trương triển khai sản phẩm hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài
193.	219/NQ-VCB-HĐQT	04/05/2020	PD thay đổi địa điểm trụ sở VCB Phú Yên
194.	220/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2020	PD chủ trương ASXH năm 2020 tại tỉnh Thanh Hóa
195.	221/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD thông qua báo cáo UBQLRR Quý 1.2020
196.	222/NQ-VCB-HĐQT	28/04/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
197.	223/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2020	PD GHTD cho KH ĐCTC
198.	224/NQ-VCB-HĐQT	29/04/2020	PD GHTD cho KH ĐCTC
199.	225/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2020	Nghị quyết phiên họp thường kỳ T5/2020
200.	226/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2020	PD ban hành Quy định về hoạt động đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của VCB
201.	227/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD quyết toán chi phí đầu tư mua trụ sở cho chi nhánh VCB Ninh Bình
202.	228/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2020	PD phương án đầu tư gián tiếp ra nước ngoài của VCB năm 2020
203.	229/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2020	PD điều chỉnh thời gian thực hiện dự án Tư vấn nâng cao năng lực PCRT/CTTKB của Vietcombank
204.	230/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2020	PD thành lập Ban triển khai dự án Tư vấn nâng cao năng lực PCRT/CTTKB của Vietcombank chống rửa tiền và Chống tài trợ khủng bố (PCRT/CTTKB) của VCB"
205.	231/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2020	PD triển khai hoạt động kinh doanh với KHDN
206.	232/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
207.	233/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2020	PD GHTD cho KHDN
208.	234/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2020	PD GHTD cho KHDN
209.	235/NQ-VCB-HĐQT	12/05/2020	PD thông qua báo cáo gửi NHNN
210.	236/NQ-VCB-HĐQT	12/05/2020	PD chủ trương và dự toán tham gia quảng cáo tại Chuyên mục Đồng tiền thông thái mùa 3
211.	237/NQ-VCB-HĐQT	12/05/2020	PD chính sách hỗ trợ khách hàng cá nhân vay tiêu dùng bị tác động do ảnh hưởng của dịch Covid 19 - Giai đoạn 2
212.	238/NQ-VCB-HĐQT	12/05/2020	PD tinh chỉnh phương pháp cho vay theo Chương trình thuộc WS5 - RTOM
213.	239/NQ-VCB-HĐQT	12/05/2020	PD Báo cáo rà soát đánh giá nguồn thu nợ ngoại bảng, tiến độ thu và giải pháp chỉ đạo, phân công nhiệm vụ TSC, chi nhánh

214.	240/NQ-VCB-HĐQT	28/04/2020	PD ý kiến biểu quyết của Người đại diện của VCB
215.	241/NQ-VCB-HĐQT	14/05/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
216.	242/NQ-VCB-HĐQT	12/05/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
217.	243/NQ-VCB-HĐQT	14/05/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
218.	244/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2020	PD kế hoạch và đầu tư mua sắm dịch vụ bảo trì các máy ATM
219.	245/NQ-VCB-HĐQT	20/05/2020	PD sản lãi suất cho vay VND đặc biệt ưu đãi đối với một số KHBB
220.	246/NQ-VCB-HĐQT	14/05/2020	PD điều chỉnh Chương trình cho vay ngắn hạn VND đặc biệt ưu đãi
221.	247/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2020	PD hỗ trợ lãi suất các khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid 19
222.	248/NQ-VCB-HĐQT	07/05/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
223.	249/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2020	PD ban hành Quy chế về hoạt động và phương thức quản lý hoạt động truyền thông nội bộ trong hệ thống VCB
224.	250/NQ-VCB-HĐQT	12/05/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
225.	251/NQ-VCB-HĐQT	12/05/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
226.	252/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD sửa đổi, bổ sung Hợp đồng dịch vụ và nguyên tắc giao chi tiêu kế hoạch năm 2020 cho Giám đốc Khối Bán lẻ
227.	253/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2020	PD ban hành Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc của VCB
228.	254/NQ-VCB-HĐQT	19/05/2020	PD Chính sách khách hàng ưu tiên năm 2020
229.	255/NQ-VCB-HĐQT	05/05/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
230.	256/NQ-VCB-HĐQT	26/05/2020	PD lộ trình áp dụng mô hình kinh doanh và mô hình tổ chức – cơ cấu nhân sự của VCBA
231.	257/NQ-VCB-HĐQT	26/05/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
232.	258/NQ-VCB-HĐQT	26/05/2020	PD tách, chuyển đổi mô hình một số Phòng nghiệp vụ tại các Chi nhánh VCB
233.	259/NQ-VCB-HĐQT	26/05/2020	PD GHTD cho KHDN
234.	260/NQ-VCB-HĐQT	26/05/2020	PD phương án kiến trúc công trình xây dựng TSVP Sài Gòn điều chỉnh
235.	261/NQ-VCB-HĐQT	26/05/2020	PD dừng chủ trương thuê QSDĐ 1 lần để xd trụ sở chi nhánh VCB Ninh Thuận
236.	262/NQ-VCB-HĐQT	26/05/2020	PD chủ trương thuê ngoài thực hiện các công việc phát triển phần mềm của TTCNTT
237.	263/NQ-VCB-HĐQT	23/04/2020	PD chủ trương về việc ký Hợp tác kinh doanh và thuê hệ thống phần mềm
238.	264/NQ-VCB-HĐQT	26/05/2020	PD đề án triển khai hoạt động Kho trung chuyển của VCBC Hà Nội
239.	265/NQ-VCB-HĐQT	29/05/2020	Phê duyệt chủ trương kéo dài thời gian giữ chức vụ nhân sự trong hệ thống VCB
240.	266/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2020	Phiên họp HĐQT thường kỳ tháng 06/2020
241.	267/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2020	PD Báo cáo kết quả rà soát, đánh giá phân tích danh mục tín dụng VCB

243.	270/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
244.	271/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
245.	272/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2020	PD GHTD cho KHDN
246.	273/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2020	PD GHTD cho KHDN
247.	274/NQ-VCB-HĐQT	04/06/2020	PD thành lập HĐ nghiệm thu Dự án Core banking
248.	275/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD GHTD cho KH ĐCTC
249.	276/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD chủ trương điều chỉnh thiết kế và bổ sung KH LCNT của Dự án xây dựng trụ sở Chi nhánh VCB Tân Định
250.	277/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD chủ trương bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc
251.	279/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	Thông qua báo cáo về tổng kết tình hình thực hiện Phương án cơ cấu lại VCB
252.	280/NQ-VCB-HĐQT	02/06/2020	PD ngân sách chương trình CSKH
253.	281/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD áp dụng ưu đãi triển khai VCB Digibank
254.	282/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD kế hoạch ASXH năm 2020
255.	283/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2020
256.	284/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2020
257.	286/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD GHTD cho KHDN
258.	287/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD ban hành chính sách PCRT/CTTKB và chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của VCB
259.	289/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và chi trả phụ cấp cho Người kiêm nhiệm năm 2019
260.	291/NQ-VCB-HĐQT	16/06/2020	PD tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của VCB
261.	292/NQ-VCB-HĐQT	05/06/2020	PD ý kiến biểu quyết của Người đại diện của VCB
262.	293/NQ-VCB-HĐQT	15/06/2020	PD ý kiến biểu quyết của Người đại diện của VCB
263.	295/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD Điều chỉnh lương và tiêu chuẩn vị trí Chuyên gia PDTD
264.	296/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD GHTD cho KH ĐCTC
265.	297/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD chủ trương tài trợ ASXH năm 2020
266.	298/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD chủ trương ASXH năm 2020
267.	299/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD GHTD cho KH ĐCTC
268.	300/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD GHTD cho KHDN
269.	301/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD GHTD cho KH ĐCTC
270.	302/NQ-VCB-HĐQT	18/06/2020	PD ý kiến biểu quyết của NĐD của VCB
271.	303/NQ-VCB-HĐQT	09/06/2020	PD kết quả đánh giá xếp loại năm 2019 của các Đơn vị tại TSC và TV BDH
272.	304/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD điều chỉnh Nghị quyết số 202/
273.	305/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD gia hạn thời gian triển khai STP và HĐ CLOS
274.	306/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD điều chỉnh cấu hình kỹ thuật của dự án đầu tư nâng cấp thiết bị mạng
275.	307/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD GHTD cho KHDN
276.	308/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2020	PD chi hỗ trợ Hội nghị người lao động VCB năm 2020
277.	310/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD giá trị quyết toán tăng thêm của gói thầu

			xây lắp thuộc 2 dự án
278.	311/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2020	PD đầu tư mua sắm xe ô tô chuyên dùng
279.	312/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2020	PD ban hành Quy chế triển khai các chương trình ASXH
280.	313/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2020	PD GHTD cho KH ĐCTC
281.	314/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
282.	315/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
283.	316/NQ-VCB-HĐQT	30/06/2020	PD điều chỉnh giám lãi suất huy động niêm yết VNĐ
284.	317/NQ-VCB-HĐQT	29/06/2020	PD ý kiến biểu quyết của Người đại diện của VCB
285.	328/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
286.	329/NQ-VCB-HĐQT	19/06/2020	PD chủ trương bổ nhiệm nhân sự trong hệ thống VCB
287.	331/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2020	PD ban hành Quy chế đào tạo
288.	342/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2020	PD ban hành Quy định về hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất
289.	347/NQ-VCB-HĐQT	24/06/2020	PD ý kiến biểu quyết của Người đại diện của VCB tại MB tại cuộc họp ĐHCĐ thường niên MB năm 2020

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Tại thời điểm 30/06/2020)

TT	TÊN TÒ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU/ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	NGHIÊM XUÂN THÀNH		Chủ tịch HĐQT				59025	0.00159	Người đại diện theo pháp luật
1.1	Nghiêm Xuân Bút					Bố	0	0	
1.2	Dương Thị Thuận					Mẹ	0	0	
1.3	Hà Kim Ngọc					Vợ	0	0	
1.4	Nghiêm Xuân Long					Con trai	0	0	
1.5	Nghiêm Hà Linh					Con gái	0	0	
1.6	Nghiêm Thị Thủy					Chị gái	6061	0.00016	
1.7	Nghiêm Thị Hà					Em gái	0	0	
1.8	Nghiêm Thị Loan					Em gái	0	0	
1.9	Nghiêm Xuân Vượng					Em trai	0	0	
1.10	Phạm Tiến Quỳnh					Anh rể	0	0	
1.11	Lê Anh Tân					Em rể	0	0	
1.12	Phạm Quang Hòa					Em rể	0	0	
1.13	Mai Thu Hương					Em dâu	0	0	
1.14	Đại diện vốn nhà nước tại Vietcombank						1109741355	29.92122	
2	PHẠM QUANG DŨNG		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc				3281	0.00009	
2.1	Phạm Mai Hùng					Bố	0	0	
2.2	Phạm Thị Phụng					Mẹ	0	0	
2.3	Đàm Lam Thanh					Vợ	55594	0.001498	
2.4	Phạm Thị Hương					Chị gái	0	0	
2.5	Nguyễn Văn Hiến					Anh rể	0	0	
2.6	Phạm Mai Hoa					Em gái	0	0	
2.7	Lê Tuấn Khanh					Em rể	0	0	
2.8	Phạm Nhật Thu					Con gái	0	0	
2.9	Phạm Khôi Nguyễn					Con trai	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
2.10	Đại diện vốn nhà nước tại Vietcombank						832306016	22.44091	
3	ĐỖ VIỆT HÙNG		Thành viên HĐQT				0	0	
3.1	Đỗ Quế Lượng					Bố	0	0	
3.2	Nguyễn Thị Mẫn					Mẹ	0	0	
3.3	Hoàng Thị Ngọc Thùy					Vợ	0	0	
3.4	Đỗ Khôi Nguyễn					Con	0	0	
3.5	Đỗ Quốc Khánh					Con	0	0	
3.6	Đỗ Thị Kim Dung					Chị	0	0	
3.7	Nguyễn Lương Trường					Anh rể	0	0	
3.8	Đỗ Việt Dũng					Em	0	0	
3.9	Quách Thị Lan Phương					Em dâu	0	0	
3.10	Đại diện vốn nhà nước tại Vietcombank						832306016	22.44091	
4	NGUYỄN MẠNH HÙNG		Thành viên HĐQT				2270	0.00006	
4.1	Nguyễn Chí Công					Bố	0	0	
4.2	Nguyễn Thị Thông					Mẹ	0	0	
4.3	Vũ Thị Vân Hương					Vợ	2523	0.00007	
4.4	Nguyễn Mạnh Dũng					Con	0	0	
4.5	Nguyễn Quỳnh An					Con	0	0	
4.6	Nguyễn Công Cường					Anh trai	0	0	
4.7	Tạ Thị Anh Hồng					Chị dâu	0	0	
5	EIJI SASAKI		Thành viên HĐQT, Phó TGD				0	0	
5.1	Eiikichi Sasaki					Bố	0	0	
5.2	Reiko Sasaki					Mẹ	0	0	
5.3	Reiko Sasaki					Vợ	0	0	
5.4	Lise Sasaki					Con	0	0	
5.5	An Sasaki					Con	0	0	
5.6	Tsuneyuki Sasaki					Anh trai	0	0	
5.7	Kumiko Fujimoto					Chị gái	0	0	
6	PHẠM ANH TUẤN		Thành viên HĐQT				0	0	
6.1	Phạm Quang Thanh					Bố	0	0	
6.2	Vũ Thị Xuân Lan					Mẹ	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
6.3	Đoàn Thị Thu Hà					Vợ	0	0	
6.4	Phạm Đoàn Quốc Dũng					Con	0	0	
6.5	Phạm Đoàn Quốc Cường					Con	0	0	
6.6	Phạm Thị Kim Loan					Em gái	0	0	
6.7	Nguyễn Văn Hiền					Em rể	0	0	
6.8	Phạm Anh Tú					Em trai	0	0	
6.9	Trần Thị Mai Hương					Em dâu	0	0	
6.10	Phạm Minh Tân					Em trai	0	0	
6.11	Phạm Bạch Yến					Em dâu	0	0	
6.12	Phạm Thị Kim Anh					Em gái	0	0	
6.13	Nguyễn Hữu Lộc					Em rể	0	0	
7	NGUYỄN MỸ HÀO		Thành viên HĐQT				7012	0.00019	
7.1	Nguyễn Công Hoan					Bố	0	0	
7.2	Vũ Thị An					Mẹ	0	0	
7.3	Bạch Thị Thanh Hà					Vợ	0	0	
7.4	Nguyễn Thị Thảo Anh					Con	0	0	
7.5	Nguyễn Thị Mỹ Anh					Con	0	0	
7.6	Trần Minh Hải					Em gái	0	0	
7.7	Nguyễn Công Hoàng					Em trai	0	0	
7.8	Trần Thị Giảng					Chị dâu	0	0	
7.9	Nguyễn Công Huyền					Em trai	0	0	
7.10	Trần Thị Linh					Chị dâu	0	0	
7.11	Nguyễn Thị Hoài					Em gái	4	0	
7.12	Cao Thành Vinh					Anh rể	0	0	
8	HÔNG QUANG		Thành viên HĐQT, Giám đốc Khối nhân sự				2	0	
8.1	Hông Minh Chung					Bố	0	0	
8.2	Hoàng Thị Nga					Mẹ	0	0	
8.3	Vũ Thanh Xuân					Vợ	0	0	
8.4	Hông Vũ Sơn An					Con	0	0	
8.5	Hông Vũ Bảo Khang					Con	0	0	
8.6	Hông Thị Minh					Em gái	0	0	

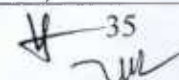
TT	TÊN TỜ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
8.7	Hoàng Hải					Em rể	0	0	
8.8	Hồng Thu Thủy					Em gái	0	0	
8.9	Đàm Mạnh Tuấn					Em rể	0	0	
9	TRƯƠNG GIA BÌNH		Thành viên HĐQT Độc lập				0	0	
9.1	Trương Gia Thọ					Bố	0	0	
9.2	Lê Thị Giáng Châu					Mẹ	0	0	
9.3	Nguyễn Tuyết Mai					Vợ	0	0	
9.4	Trương Ngọc Anh					Con gái	0	0	
9.5	Trương Mai An					Con gái	0	0	
9.6	Trương Gia Khôi					Con trai	0	0	
9.7	Trương Gia Nhân					Anh trai	0	0	
9.8	Trần Thị Hương					Chị dâu	0	0	
9.9	Trương Thị Minh Liễu					Chị gái	0	0	
9.10	Bùi Xuân Toại					Anh rể	0	0	
9.11	Trương Thị Thanh Thanh					Chị gái	0	0	
9.12	Nguyễn Đức Tiến					Anh rể	0	0	
9.13	Trương Thị Tường Vy					Chị gái	0	0	
9.14	Nguyễn Đông					Anh rể	0	0	
9.15	Trương Gia Vinh					Anh trai	0	0	
9.16	Đào Thị Dân					Chị dâu	0	0	
9.17	Trương Gia Minh					Anh trai	0	0	
9.18	Phạm Thị Thanh Toan					Chị dâu	0	0	
9.19	Công ty Cổ phần FPT					CT HĐQT	0	0	
9.20	Công ty Cổ phần Viễn thông FPT (FOX)					TV HĐQT	0	0	
9.21	Công ty TNHH Hệ thống thông tin FPT					TV HĐQT	0	0	
9.22	Công ty TNHH Giáo dục FPT					Chủ tịch	0	0	
9.23	Trường Đại học FPT					Thành viên HĐQT	0	0	
II	BAN KIỂM SOÁT								
1	TRƯƠNG LỆ HIỀN		Trưởng Ban KS				5051	0.00014	
1.1	Trương Đức Lân					Bố	0	0	
1.2	Vũ Thị Nga					Mẹ	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
1.3	Trương Phúc Huy					Anh	0	0	
1.4	Trương Phúc Huân					Anh	0	0	
1.5	Trương Bích Hạnh					Chị	0	0	
1.6	Trương Lệ Hằng					Chị	0	0	
1.7	Trương Phúc Khang					Anh	0	0	
1.8	Trương Phúc Quang					Em	0	0	
1.9	Trương Kim Chi					Em	0	0	
1.10	Trần Tiên Đạt					Chồng	0	0	
1.11	Trần Phương Hoa					Con	0	0	
1.12	Trần Quỳnh Hoa					Con	0	0	
1.13	Vũ Thanh Hương					Chị dâu	0	0	
1.14	Nguyễn Thị Nhung					Chị dâu	0	0	
1.15	Nguyễn Hồng Vân					Chị dâu	0	0	
1.16	Lê Việt Dũng					Anh rể	0	0	
1.17	Lê Thanh Đạm					Em rể	0	0	
2	LA THỊ HỒNG MINH		Thành viên BKS				3281	0.00009	
2.1	La Văn Phú					Bố	0	0	
2.2	Đỗ Thị Kim Luyến					Mẹ	0	0	
2.3	La Hoàng Hải					Anh	0	0	
2.4	La Thị Hồng Hoa					Em	0	0	
2.5	Nguyễn Quang Huy					Chồng	0	0	
2.6	Nguyễn Thị Minh Châu					Con	0	0	
2.7	Nguyễn Thị Minh Trang					Con	0	0	
2.8	Đỗ Chí Đông					Chị dâu	0	0	
2.9	Nguyễn Thế Dũng					Em rể	0	0	
3	ĐỖ THỊ MAI HƯƠNG		Thành viên BKS				5304	0.00014	
3.1	Đỗ Tổng Sinh					Bố	0	0	
3.2	Nguyễn Thị Minh Tâm					Mẹ	2523	0.00007	
3.3	Đỗ Tổng Quân					Anh trai	0	0	
3.4	Đỗ Thùy Liên					Em gái	0	0	
3.5	Bùi Huy Thọ					Chồng	0	0	
3.6	Bùi Huy Quang					Con	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/CCCD/HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
3.7	Bùi Thu Hà					Con	0	0	
3.8	Nguyễn Thu Hiền					Chị dâu	0	0	
3.9	Nguyễn Thương Thủy					Em rể	0	0	
4	LẠI HỮU PHƯỚC		Thành viên BKS				2	0	Bổ nhiệm kể từ ngày 26/06/2020
4.1	Lại Văn Đan					Bố đẻ	0	0	
4.2	Lê Thị Lạc					Mẹ đẻ	0	0	
4.3	Bùi Thị Thu Hằng					Vợ	0	0	
4.4	Lại Thùy Linh					Con gái	0	0	
4.5	Lại Hữu Cường					Con trai	0	0	
4.6	Lại Văn Nhuận					Anh trai	0	0	
4.7	Lại Ngọc Thân					Anh trai	0	0	
4.8	Lương Thị Lịch					Chị dâu	0	0	
4.9	Lại Thị Huế					Chị gái	0	0	
4.10	Lê Văn Mỹ					Anh rể	0	0	
4.11	Lại Hữu Ước					Anh trai	0	0	
4.12	Đoàn Thị Thanh Hương					Chị dâu	0	0	
4.13	Lại Thị Khuê					Chị gái	0	0	
4.14	Ngô Văn Phú					Anh trai	0	0	
III	BAN ĐIỀU HÀNH								
1	PHẠM QUANG DŨNG		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc		Đã nêu tại mục I.2				
2	EIJI SASAKI		Thành viên HĐQT, Phó TGD		Đã nêu tại mục I.5				
3	HÔNG QUANG		Thành viên HĐQT, Giám đốc Khối nhân sự		Đã nêu tại mục I.8				
4	ĐÀO MINH TUẤN		Phó TGD				5810	0.00016	
4.1	Đào Văn Ngữ					Bố	0	0	
4.2	Nguyễn Thị Hải Yến					Mẹ	0	0	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
4.3	Đậu Thị Thúy Vân					Vợ	75974	0.00205	
4.4	Đào Tuấn Phong					Em	0	0	
4.5	Đào Song Mai					Em	0	0	
4.6	Đào Tuấn Minh					Em	0	0	
4.7	Đào Thị Vân Trang					Con	0	0	
4.8	Đào Văn Hà					Con	0	0	
4.9	Lê Thị Hường					Em dâu	0	0	
4.10	Nguyễn Thúy Hà					Em dâu	0	0	
4.11	Đại diện vốn của VCB tại Công ty Chuyên tiền VCB		Chủ tịch HĐQT				0	0	
4.12	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH MTV Kiều hồi VCB		Chủ tịch HĐQT				0	0	
5	NGUYỄN THỊ KIM OANH		Phó TGD				0	0	
5.1	Nguyễn Hộ					Bố	0	0	
5.2	Trần Thị Hồng Vân					Mẹ	0	0	
5.3	Phạm Việt Hương					Chồng	0	0	
5.4	Nguyễn Thị Quỳnh Hoa					Chị gái	0	0	
5.5	Trần Trí Hải					Anh rể	0	0	
5.6	Nguyễn Thị Thanh Huyền					Chị gái	0	0	
5.7	Nguyễn Tuấn Anh					Anh rể	0	0	
5.8	Nguyễn Hà Uyên					Em gái	0	0	
5.9	Phạm Việt Quân					Con trai	0	0	
5.10	Phạm Trâm Anh					Con gái	0	0	
5.11	Đại diện vốn của VCB tại Công ty tài chính Việt Nam (VFC)		Chủ tịch HĐQT				0	0	
5.12	Đại diện vốn của VCB tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)		Chủ tịch HĐQT				0	0	
6	PHẠM MẠNH THĂNG		Phó TGD				197	0.00001	
6.1	Phạm Mạnh Lâm					Bố	0	0	
6.2	Phạm Thị Ninh					Mẹ	0	0	
6.3	Nguyễn Thị Phương					Vợ	68	0.000001	

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
6.4	Phạm Mạnh Hùng					Anh trai	0	0	
6.5	Đinh Thị Hồng					Chị dâu	0	0	
6.6	Phạm Thị Phương					Chị gái	1688	0.00005	
6.7	Phạm Mạnh Hải					Anh trai	0	0	
6.8	Nguyễn Thị Thái					Chị dâu	0	0	
6.9	Phạm Mạnh Sơn					Anh trai	0	0	
6.10	Điệp Thị Oanh					Chị dâu	0	0	
6.11	Phạm Thị Thu Thủy					Chị gái	0	0	
6.12	Hoàng Văn Mai					Anh rể	0	0	
6.13	Phạm Mạnh Toàn					Em trai	0	0	
6.14	Nguyễn Thị Tân					Em dâu	0	0	
6.15	Phạm Mạnh Thành					Con trai	0	0	
6.16	Phạm Thùy Nhung					Con gái	0	0	
6.17	Đại diện vốn VCB tại VBB		Chủ tịch HĐQT				0	0	
6.18	Đại diện vốn VCB tại VCBT		Chủ tịch HĐQT				0	0	
6.19	Đại diện vốn VCB tại VCB Lào		Chủ tịch HĐQT				0	0	
7	ĐINH THỊ THÁI		Phó TGD				98	0.000002	
7.1	Đinh Xuân Thanh					Bố	0	0	
7.2	Nguyễn Thị Hòa					Mẹ	0	0	
7.3	Lê Đức Thành					Chồng	51	0.000001	
7.4	Đinh Việt Hưng					Anh trai	0	0	
7.5	Lê Ngọc Huệ					Chị dâu	0	0	
7.6	Lê Đức Trung					Con	0	0	
7.7	Lê Thu Minh					Con	0	0	
8	PHÙNG NGUYỄN HẢI YẾN		Phó TGD				3281	0.000088	Người ủy quyền CBTT
8.1	Phùng Văn Khánh					Bố	0	0	
8.2	Nguyễn Thị Bưởi					Mẹ	0	0	
8.3	Nguyễn Hồng Thăng					Chồng	3532	0.000095	
8.4	Phùng Thị Kim Oanh					Em gái	0	0	
8.5	Phạm Quốc Hưng					Em rể	0	0	

35


TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
8.6	Nguyễn Nhật Minh					Con trai	0	0	
8.7	Nguyễn Phùng Nhật Anh					Con trai	0	0	
9	LÊ QUANG VINH		Phó TGD				0	0	
9.1	Lê Quang Huy					Bố	0	0	
9.2	Nguyễn Thị Nguyễn					Mẹ	0	0	
9.3	Lê Hạnh Hoa					Vợ	0	0	
9.4	Lê Quang Dũng					Con trai	0	0	
9.5	Lê Gia Hưng					Con trai	0	0	
9.6	Lê Quang Hải					Em trai	0	0	
9.7	Trịnh Hải Linh					Em dâu	0	0	
10	ĐẶNG HOÀI ĐỨC		Phó TGD				8	0	
10.1	Đặng Vĩnh Phúc					Bố	0	0	
10.2	Phan Thị Bùng					Mẹ	0	0	
10.3	Nguyễn Thị Ngọc Diệp					Vợ	0	0	
10.4	Đặng Anh Khoa					Con	0	0	
10.5	Đặng Hoàng Việt					Con	0	0	
10.6	Đặng Đức Hùng					Em trai	0	0	
10.7	Trương Thị Thanh Nhung					Em dâu	0	0	
10.8	Đại diện vốn tại VCB		Phó CT HĐQT				0	0	
11	NGUYỄN THANH TÙNG		Phó TGD				9910	0.000267	
11.1	Nguyễn Khắc Thực					Bố	0	0	
11.2	Nguyễn Thị Sản					Mẹ	0	0	
11.3	Phan Thị Hồng Minh					Vợ	0	0	
11.4	Nguyễn Phan Thùy Dương					Con gái	0	0	
11.5	Nguyễn Quang Anh					Con trai	0	0	
11.6	Nguyễn Thị Thanh Phương					Em gái	0	0	
11.7	Nguyễn Chí Hoàng					Em rể	0	0	
11.8	Đại diện vốn tại VCB Lào		Thành viên HĐQT				0	0	
IV	KẾ TOÁN TRƯỞNG								
1	LÊ HOÀNG TÙNG		Kế toán trưởng				20000	0.000539	
1.1	Lê Văn Gấm					Bố	0	0	
1.2	Hoàng Thị Mát					Mẹ	0	0	

TT	TÊN TÒ CHỨC/CÁ NHÂN	TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOẢN (NẾU CÓ)	CHỨC VỤ	SỐ CMND/ CCCD/ HỘ CHIẾU /ĐKKD	ĐỊA CHỈ	MỐI LIÊN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)	GHI CHÚ
1.3	Bùi Thị Hòa					Vợ	0	0	
1.4	Lê Hoàng Gia Khánh					Con trai	0	0	
1.5	Lê Hoàng Gia Bảo					Con trai	0	0	
1.6	Lê Hoàng Sơn					Anh trai	0	0	
1.7	Lê Hoàng Hải					Anh trai	0	0	
1.8	Lê Ngọc Hoàng					Anh trai	0	0	
1.9	Lê Hoàng Lan					Chị gái	0	0	
1.10	Lê Hoàng Diệp					Chị gái	0	0	
1.11	Mai Thị Ngà					Chị dâu	0	0	
1.12	Nguyễn Thị Oanh					Chị dâu	0	0	
1.13	Ngô Thị Hương					Chị dâu	0	0	
1.14	Lê Việt Nam					Anh rể	0	0	
1.15	Phạm Hùng Sơn					Anh rể	0	0	
1.16	Đại diện vốn của VCB tại Công ty Chuyên tiền VCB		TV HĐQT				0	0	

PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA VIETCOMBANK VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VIETCOMBANK, HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	MỐI QUAN HỆ LIÊN QUAN	SỐ GIẤY NSH, NGÀY CẤP, NƠI CẤP	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CHÍNH/ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ	SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA ĐHĐCĐ/HĐQT THÔNG QUA	SỐ LƯỢNG TỶ, TỶ LỆ NĂM GIỮ CP SAU KHI GIAO DỊCH	THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH	GHI CHÚ
1	Công ty TNHH Chứng khoán Vietcombank (VCBS)	Công ty con			NQ149/NQ-VCB-HĐQT ngày 26/03/2020		2020	Phê duyệt giao dịch giữa VCB và VCBS liên quan đến cung cấp dịch vụ tư vấn phát hành, đại lý phát hành, đại lý đăng ký, lưu ký, thanh toán và quản lý chuyển nhượng cho đợt phát hành trái phiếu VCB năm 2020
2	Công ty TNHH Cao ốc Vietcombank Tower 198 (VCBT)	Công ty con			NQ283/NQ-VCB-HĐQT ngày 21/09/2016		2020 (chi phí định kỳ hàng năm)	Phê duyệt việc tiếp tục thuê văn phòng cho Trụ sở chính VCB tại tòa nhà VCB Tower
3	Công ty TNHH Vietcombank - Bonday - Bến Thành (VBB)	Công ty Liên doanh			Cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định		2020 (chi phí định kỳ hàng năm)	Chi phí thuê văn phòng
4	Công ty liên doanh Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Vietcombank (VCBF)	Công ty Liên doanh			NQ 253/NQ-VCB.HĐQT ngày 16/09/2015		2015 (Thời hạn ủy thác 60 tháng)	Phê duyệt thực hiện ủy thác cho VCBF để đầu tư trái phiếu doanh nghiệp
5	CT TNHH Hệ thống thông tin FPT	Công ty có liên quan của người nội bộ			04 Nghị quyết số: 53, 162, 195, 201.		2020	Nội dung giao dịch đã nêu tại mục V.4.1